TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 21 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 187/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Đặng Thị T, sinh năm 1999. CCCD số: 038199014388

Địa chỉ: Thôn P, xã V, tỉnh Thanh Hóa

Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1998. CCCD số: 038098004736

Địa chỉ: Thôn M, xã V, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã V, tỉnh Thanh Hóa) cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/3/2020. Sau khi cưới, vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống. Mặc dù đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải

quyết công nhận thuận tình ly hôn. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con: Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản, công nợ: Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

[5].Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T.

- *Về con*: Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Văn K, chị Đặng Thị T đã nộp theo Biên lai thu số 0002666 ngày 07/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;

THẨM PHÁN

- VKSND khu vực 5 – Thanh Hóa;
-Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa ;
- UBND xã Vạn Lộc; tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Lường Thị Hoa